TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC SƠN** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 118/2023/QĐCNTTLH	*Lạc Sơn, ngày 27 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32,33,34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55,81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Bùi Thị M và anh Bùi Văn Q.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 01 tháng 12 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị M, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Xóm R, xã Q, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Bùi Thị M, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Xóm R, xã Q, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Người bị kiện: Anh Bùi Văn Q, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Xóm C, xã Q, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 12 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 12 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị M và anh Bùi Văn Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Bùi Nam P, sinh ngày 28/12/2012 cho anh Bùi Văn Q trực tiếp nuôi dưỡng kể từ ngày 27/01/2023 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Bùi Thị M có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung với anh Bùi Văn Q mỗi tháng 500.000đ *(năm trăm nghìn đồng)*, kể từ tháng 01/2023 trở đi cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên đương sự hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền,nếu chậm trả thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải

thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi bổ sung năm 2014). Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi bổ sung năm 2014).

- Về tài sản chung: Các bên tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Các bên tham gia hòa giải*;*
-VKSND huyện Lạc Sơn;
-Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
-UBND xã Quý Hoà (đăng ký ngày 17/07/2012);
-Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Lò Văn Dần